

Mã hồ sơ: H48.214-260429-0005



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Bình Sơn
Tiếp nhận hồ sơ của: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AN PHÚ VINH**
Địa chỉ: Thôn Trì Bình, Xã Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: Thôn Trì Bình, Xã Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0979467444
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0979467444
Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn theo Mẫu số 01	Bản chính	1
2	Một trong các loại giấy tờ sau: + Bản sao văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư; văn bản phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (nếu có); + Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất về kết quả đấu giá quyền sử dụng đất không thành quy định tại điểm b khoản 6 Điều 125 Luật Đất đai; + Bản sao văn bản về kết quả thực hiện việc nhận chuyển nhượng dự án bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 124 Luật Đất đai; + Bản sao các văn bản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai mà phải thu hồi đất.	Bản chính	1
3	Quyết định thu hồi	Bản sao	1
4	Giấy phép khai thác	Bản sao	1
5	trích đo	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 27 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 04 phút, ngày 29 tháng 04 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 14 giờ 04 phút, ngày 09 tháng 06 năm 2026
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Bình Sơn
Ghi chú:
Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đoàn Văn Hùng

Huỳnh Ngọc Thơ

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:
- Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:
 - Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
 - Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
 - Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
 - Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ: H48.214-260429-0005

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 4 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 29/04/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 09/06/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày 29 tháng 4 năm 2026	 giờ..... phút, ngày 29 tháng 4 năm 2026		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Huỳnh Ngọc Thơ	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			

..... 2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn;

1. Người đề nghị²: Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Mỏ đá Trì Bình, thôn Trì Bình, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...) : 02552210248

4. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

a) Thửa đất số: 209 và thửa đất số 268. Tờ bản đồ số: 283; 284, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, tỷ lệ 1/2000 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 04/03/2026.

b) Diện tích đất (m²) : 84.340 m² (Tám mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi mét vuông);

c) Mục đích sử dụng đất³: Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

d) Thời hạn sử dụng đất: Đến hết ngày 07 tháng 10 năm 2047.

đ) Tài sản gắn liền với đất hiện có:

e) Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): Xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

g) Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp: Trích lục bản đồ địa chính khu đất được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 04/03/2026.

Số phát hành:....; Số vào sổ:, ngày cấp:

5. Nội dung đề nghị gia hạn:

a) Thời gian đề nghị gia hạn sử dụng đất : Đến ngày 07 tháng 10 năm 2047 (theo thời hạn của Giấy phép khai thác khoáng sản số 63/GP-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).

b) Lý do gia hạn sử dụng đất: Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

6. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có⁴:

- Trích lục Bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ 1/2000 được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 04/03/2026.

- Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 08 tháng 08 năm 2016 của UBND tỉnh

Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của Công ty cổ phần 20/7, cho Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi thuê đất tại xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn (nay là xã Bình Sơn), tỉnh Quảng Ngãi.

- Hợp đồng thuê đất số 126/HĐTD ngày 07 tháng 09 năm 2016 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi) và Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi.

- Giấy phép khai thác khoáng sản số 63/GP-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Giấy phép khai thác khoáng sản số 52/GP-UBND ngày 25 tháng 07 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;

Các cam kết khác (nếu có):

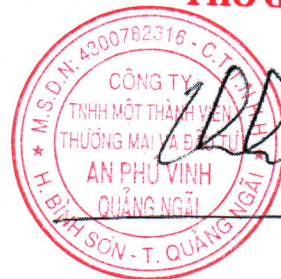
Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

**CÔNG TY TNHH MTV TM&ĐT
AN PHÚ VINH QUẢNG NGÃI**
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

PHÓ GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN TUẤN

¹ Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

² Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với Tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

³ Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án... thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp.

⁴ Giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định này.

THO GIAM ĐO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----0000000-----

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 3 năm 2026

GIẤY GIỚI THIỆU

Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AN PHÚ VINH QUẢNG NGÃI**

Ông (Bà): **Nguyễn Văn Tuấn.**

Chức danh: **Phó Giám đốc**

Địa chỉ trụ sở chính: **Mỏ đá Trì Bình, thôn Trì Bình, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **4300782316** do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày **06/07/2016**.

Giới thiệu:

Ông (bà) : **Đoàn Văn Hùng**, Sinh ngày: **09/07/1989**

Số CCCD: **036089006720** cấp ngày: **23/08/2022**, nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH.**

Đến: **UBND xã Bình Sơn**

Để nộp hồ sơ gia hạn Quyết định cho thuê đất

Rất mong nhận được giúp đỡ của Quý cơ quan./.

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 3 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN VĂN TUẤN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **388** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **08** tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất của Công ty cổ phần 20/7, cho Công ty TNHH
một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi
thuê đất tại xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**

TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: **12.8.16**
Ngày: **12.8.16**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc cấp Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê
đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
2332/TTr-STNMT ngày 05/8/2016 về việc phê duyệt Quyết định thu hồi đất
của Công ty cổ phần 20/7, cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại
và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi thuê tại xã Bình Nguyên, huyện Bình
Sơn, tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất của Công ty cổ phần 20/7 tại thôn Trì Bình, xã Bình
Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

- Diện tích: 84.340 m² (Tám mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi mét vuông).
- Vị trí thửa đất: Thuộc thửa đất số 255, tờ bản đồ số 3, 4 và 7, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
- Mục đích sử dụng đất: Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (Khai thác đá).

- Thời gian thuê đất: 19 năm, kể từ 28/01/2008 đến tháng 9/2026.

- Hình thức thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

Điều 2. Cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi thuê phần diện tích đã thu hồi tại Điều 1 Quyết định này, cụ thể như sau:

- Diện tích: 84.340 m² (Tám mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi mét vuông).

- Vị trí thửa đất: Thuộc thửa đất số 255, tờ bản đồ số 3, 4 và 7, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, tỷ lệ 1:2000, do Văn phòng đăng ký đất đai lập ngày 03/8/2016.

- Mục đích sử dụng đất: Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản (Khai thác đá).

- Thời gian thuê đất: Kể từ 07/7/2016 (Ngày lập hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Trì Bình) đến ngày 07/9/2026 (Thời gian thuê đất còn lại của Công ty cổ phần 20/7 theo Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 28/01/2008 của UBND tỉnh).

- Hình thức thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi lập thông tin địa chính chuyển Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi làm cơ sở ban hành Thông báo đơn giá cho thuê đất đối với Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi;

- Ký Hợp đồng thuê đất đối với Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi sau khi có Thông báo đơn giá cho thuê đất của Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi;

- Thông báo cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi nộp phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

- Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi sau khi đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính và thu hồi bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp cho Công ty cổ phần 20/7 để lưu trữ theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi: Phối hợp với các sở, ngành liên quan xác định và ban hành Thông báo đơn giá cho thuê đất đối với Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi.

3. Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh

Quảng Ngãi:

- Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đúng qui định hiện hành;
- Trong quá trình sử dụng đất phải thực hiện đúng các qui định của Luật Đất đai và Luật khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 28/01/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn, Chủ tịch UBND xã Bình Nguyên, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi và Giám đốc Công ty cổ phần 20/7 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-Tnăk779.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

01

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *126*.../HĐTD

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 9 năm 2016

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 08/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của Công ty cổ phần 20/7, cho Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi thuê đất tại xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Thông báo số 1900/TB-CT ngày 18/8/2016 của Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi về đơn giá thuê đất của Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi.

Hôm nay, ngày 07 tháng 9 năm 2016, tại Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Bên cho thuê đất là: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Do ông Phí Quang Hiến – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện.

II. Bên thuê đất là: Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi

Trụ sở chính: Mỏ đá Trì Bình, thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Họ và tên: Phạm Ngọc Thỏa

Chức vụ: Giám đốc

III. Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng thuê đất với các điều, khoản sau đây:

Điều 1. Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích 84.340m² (Tám mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi mét vuông) tại xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính thuộc thửa đất số 209, tờ bản đồ số 3 và thửa đất số 268, tờ bản đồ số 04 thuộc xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng đăng ký QSDĐ lập ngày 30/8/2016.



02

3. Thời hạn thuê đất: Từ ngày 07/7/2016 đến ngày 07/9/2026.

4. Mục đích sử dụng đất thuê: Khai thác đá.

5. Hình thức thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.

Điều 2. Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Đơn giá thuê đất: 450 đồng/m²/năm. Thời gian ổn định đơn giá thuê đất là 5 năm, kể từ ngày 07/7/2016. Hết thời hạn ổn định đơn giá, Công ty có trách nhiệm liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để ký lại hợp đồng thuê đất.

2. Phương thức nộp tiền thuê đất: Tiền mặt hoặc chuyển khoản và nộp mỗi năm 2 kỳ: kỳ thứ nhất trước ngày 01 tháng 5 và kỳ thứ hai trước ngày 01 tháng 10 hàng năm.

3. Nơi nộp tiền thuê đất: Tại Kho bạc Nhà nước huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Việc cho thuê đất không làm mất quyền của Nhà nước là đại diện chủ sở hữu đất đai và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất (Trừ trữ lượng khoáng sản còn lại để khai thác theo Giấy phép số 52/GP-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh).

Điều 3. Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai. Trường hợp bên thuê đất bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên thuê đất bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thì hành, nếu bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 6 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

Điều 5. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp;

2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất chấp nhận;

3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản hoặc giải thể;



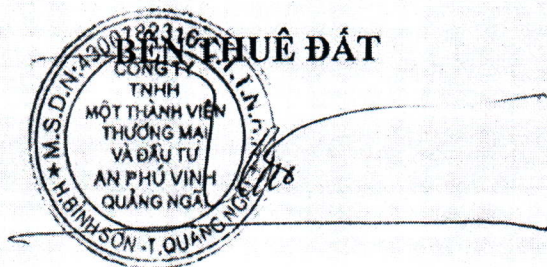
4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hai bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản và gửi đến cơ quan thuế, kho bạc nhà nước nơi thu tiền thuê đất.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



Phạm Ngọc Thỏa



Phí Quang Hiến

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH QUẢNG NGÃI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4300782316

Đăng ký lần đầu: ngày 06 tháng 07 năm 2016

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 03 tháng 06 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AN PHÚ VINH QUẢNG NGÃI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN PHU VINH QUANG NGAI TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN PHU VINH QUANG NGAI TRADING AND INVESTMENT CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Mỏ đá Trì Bình, thôn Trì Bình, Xã Bình Nguyên, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0918774957

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ : 17.500.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ AN PHÚ VINH

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: 0313866220

Ngày cấp: 03/11/2023 Nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ trụ sở chính: Số 41 Nguyễn Quý Cảnh, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC CHIÊN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **05/05/1963**

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **034063007500**

Ngày cấp: **14/07/2022**

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về trật
tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *41 Nguyễn Quý Cảnh, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *41 Nguyễn Quý Cảnh, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành
phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Ngọc Huy

210526699

0160 : giá đồ a thể'
- khi giá lên 50000 :

0975833816

(Kut in eyes)
Kut in eyes
Kut in eyes

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Số: 6.3../GP-UBND.
Ngày cấp: 07../10/2022.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh về việc khoanh định khu vực mở rộng mỏ đá An Hội, thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa và khu vực mở rộng mỏ đá Trì Bình, thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường

trong “Báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (trữ lượng tính đến ngày 12/6/2021);

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thăm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Xét hồ sơ và Đơn đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản ngày 10/6/2022 của Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Công văn: số 5072/STNMT-KS ngày 04/10/2022, số 4835/STNMT-KS ngày 21/9/2022, số 3581/STNMT-KS ngày 19/7/2020 và Báo cáo thăm định số 3580/STNMT-TĐKS ngày 19/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi được khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

Diện tích khu vực khai thác: 16,7ha được giới hạn bởi các điểm góc M4, M5, M6, M7, M8, B, C, D và E có toạ độ xác định theo Phụ lục số 1 và Phụ lục số 2 kèm theo.

- Tổng trữ lượng khoáng sản đất san lấp, đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phê duyệt đưa vào thiết kế khai thác:

+ Đá làm vật liệu xây dựng: 4.397.814 m³;

+ Đất, đá phong hóa tầng phủ dùng làm vật liệu san lấp: 57.703 m³.

- Công suất khai thác:

+ Đá xây dựng: 175.000 m³ đá nguyên khối/năm;

+ Đất đất, đá phong hóa dùng làm vật liệu san lấp được khai thác theo tiến độ chuẩn bị đất, đá mở rộng khai trường hàng năm.

- Mức sâu khai thác: Cos +25,0 m.

- Phương pháp khai thác: lộ thiên.

- Thân khoáng: Dạng khối.

- Loại sản phẩm: Đá làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp.

- Thời hạn khai thác: 25 năm (Hai mươi lăm năm), kể từ ngày cấp giấy phép.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên

quan theo quy định hiện hành.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định (nếu có).

3. Tiến hành hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cấm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật (nếu có).

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Bình Sơn, UBND xã Bình Nguyên:

1. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung tại Điều 2 Giấy phép này của Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh

Quảng Ngãi; trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Bàn giao mặt bằng khu vực khai thác để đơn vị tiến hành lập thủ tục thuê đất theo quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chấm dứt hiệu lực Giấy phép khai thác khoáng sản số 52/GP-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi được khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ; kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Cục Kiểm soát hoạt động khoáng sản Miền Trung;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ Môi trường Quảng Ngãi;
- UBND huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Nguyên;
- Công ty TNHH MTV Thương mại và Đầu tư An Phú Vinh Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, HCC, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN(tnh83).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

